

PHƯƠNG PHÁP “NÊU GƯƠNG” TRONG TƯ TƯỞNG GIÁO DỤC CỦA KHỔNG TỬ VÀ SỰ VẬN DỤNG SÁNG TẠO Ở HỒ CHÍ MINH

HOÀNG THU TRANG (*)

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, một trong những vấn đề mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn trăn trở, quan tâm chính là vấn đề đạo đức và việc giáo dục đạo đức cho mỗi người đặc biệt là cho các cán bộ, đảng viên.

Cùng với sự quan tâm đó, Người đã đưa ra một hệ thống các phạm trù, các chuẩn mực và các nguyên tắc đạo đức mới. Không chỉ dừng lại ở đó, Hồ Chí Minh còn đề xuất ra các phương pháp để việc giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để đạt được những hiệu quả thiết thực và mang tính thực tiễn. Trong những phương pháp được Người đặc biệt coi trọng, đề cao chính là phương pháp “nêu gương” trong giáo dục đạo đức. Phương pháp này không chỉ có ý nghĩa trong việc đào tạo nguồn nhân lực ở nước ta trong thời kỳ cách mạng mà nó còn giữ nguyên giá trị cho tới tận ngày hôm nay. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi mà toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” thì phương pháp này càng phát huy tác dụng một cách rõ nét.

Phương pháp “nêu gương” trong giáo dục đạo đức ở phương Đông đã có từ lâu, mà một trong những người tiêu biểu là tư tưởng giáo dục của Khổng Tử. Khổng Tử (551 - 479 TCN) là người sáng lập ra học thuyết Nho giáo ở Trung Quốc vào thời Xuân Thu

- Chiến Quốc. Tư tưởng giáo dục của Khổng Tử là một hệ thống khá chặt chẽ từ đối tượng, mục đích cho đến nội dung, phương pháp, trong đó, điểm tiến bộ và chứa đựng nhiều giá trị nổi bật nhất chính là những quan điểm của Khổng Tử về phương pháp giáo dục đạo đức cho con người.

Phương pháp mà Khổng Tử đặc biệt đề cao là phương pháp “nêu gương” trong giáo dục. Theo ông, không có phương pháp nào hiệu nghiệm bằng “dĩ thân vi giáo” và cũng không có phương pháp nào khó thực hiện bằng phương pháp này. Cả cuộc đời và sự nghiệp của Khổng Tử chính là bằng chứng rõ nét nhất cho việc thực hiện phương pháp giáo dục mà ông đã đề ra.

Theo Khổng Tử, nhân cách đạo đức của người thầy là điểm mấu chốt trong việc dạy học. Bởi lẽ, muốn dạy học trò giỏi, người thầy không chỉ cần kiến thức cao thâm mà còn cần có tư cách, phẩm chất tốt đẹp để làm gương cho học trò tin và noi theo. Từ đó, mỗi lời thầy giảng sẽ trở thành “tiên chỉ” để học trò phấn đấu thành tài.

Khổng Tử cho rằng, muốn dạy người khác điều gì thì mình hãy làm gương trước và khi mình trách phạt người khác điều gì thì trước hết mình không nên phạm phải điều đó, như vậy, mới xứng đáng làm thầy người ta. Bản thân ông cũng thực hiện rất tốt điều này. Trong khi dạy người đời phải “tu thân”, “khắc kỷ phục lễ”, thì chính ông đã trọn đời theo nó; và khi dạy người ta phải sống có

(*) ThS., Viện Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

đạo lý, có nhân nghĩa thì ông cũng đã thực thi trước... Khổng Tử nói: “Mình muốn dạy người ta điều gì, trước hết mình hãy làm điều đó đi. Rồi cứ theo đó mà dạy” (Tiên hành kỳ ngôn, nhi hậu tùng chi)⁽¹⁾.

Với nguyên tắc này, những gì mà Khổng Tử dạy cho người khác đều được ông làm trước bằng chính cuộc đời và sự cố gắng vươn lên của bản thân mình. Tấm gương sáng của người thầy không chỉ có sức thuyết phục mạnh mẽ mà còn làm cho hình ảnh của người thầy trở nên sống động đối với người học và biến thành động lực thúc đẩy người học hành động theo gương thầy, nhờ đó mà người học sẽ nhanh chóng tiến bộ.

Là người luôn quan tâm đến việc giải quyết yêu cầu bức thiết của thời đại - đưa xã hội từ loạn về trị, phương pháp “nêu gương” trong giáo dục được Khổng Tử mở rộng ra thành phép trị nước, người trên phải làm gương cho người dưới. Trong *Luận ngữ*, rất nhiều chỗ, Khổng Tử đã khuyên các bậc vua chúa, quan lại phải làm gương cho dân: “Như người nào đã sửa trị lấy mình, thì đứng ra cai trị có khó gì? Nhược bằng mình chẳng có thể sửa trị lấy mình, làm sao cai trị dân cho được”. Người làm quan phải làm gương cho dân, không chỉ dạy dân, trị dân mà phải làm cho dân tin, dân phục. Làm cho dân tin là điều khó nhất và cũng là quan trọng nhất trong đạo trị nước của người cầm quyền. Vì thế, khi trả lời Tử Cống về 3 điều quan trọng nhất đối với nhà cầm quyền gồm: lương thực, binh lực và niềm tin của nhân dân, Khổng Tử đã khẳng định rằng đó là được dân tin, bởi lẽ: “dân không tin nhà cầm quyền thì chính quyền sẽ sụp đổ” (Dân vô tín bất lập)⁽²⁾. Nếu bậc cầm quyền

tự sửa mình làm gương cho dân thì dân sẽ theo đó mà trở nên tốt đẹp, việc trị nước từ đó mà cũng trở nên dễ dàng và thuận lợi hơn. Khổng Tử nói: “Nếu nhà cầm quyền tự giữ mình theo chính đạo, chẳng đợi ra lệnh, dân cũng ăn ở đúng phép; còn như tự mình chẳng giữ theo chính đạo, dẫu có ra lệnh buộc dân theo, họ cũng không theo” (Kỳ thân chính, bất lệnh, nhi hành; kỳ thân bất chính, tuy lệnh, bất tùng)⁽³⁾.

Như vậy, trong bất kỳ thời đại nào, hoàn cảnh nào, tư cách và gương mẫu của người thầy cũng như của người lãnh đạo vẫn luôn là yếu tố quan trọng nhất trong sự nghiệp giáo dục - đào tạo cũng như trong cách thức điều hành, tổ chức và quản lý xã hội. Những điều mà Khổng Tử đề cập đến trong phương pháp “nêu gương” là hết sức tiến bộ và hợp lý, nó đã khắc phục được sự rập khuôn, máy móc và hạn chế của những tư tưởng trước đó.

Những quan niệm của Khổng Tử về phương pháp “nêu gương” trong giáo dục và trong trị nước đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa và vận dụng và sáng tạo trong giáo dục đạo đức cho các tầng lớp nhân dân và nhất là đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Phương pháp “nêu gương” trong giáo dục đạo đức được Hồ Chí Minh yêu cầu trước hết là đối với các cán bộ, đảng viên - những người đứng đầu các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị xã hội khác. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nếu mỗi cán bộ, đảng viên trở thành một tấm gương sáng sẽ có tác dụng rất tốt trong việc giáo dục quần chúng nhân dân. Sinh thời, Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn

⁽¹⁾ *Luận ngữ*, Đoàn Trung Còn (dịch), Nxb Trí Đức tông thư, Sài Gòn, 1950, tr. 20 - 21.

⁽²⁾ *Sđđ*, tr. 184 - 185.

⁽³⁾ *Sđđ*, tr. 200 - 201

văn tuyên truyền”⁽⁴⁾ và rằng: “Tự mình phải chính trước mới giúp người khác chính”⁽⁵⁾. Ngược lại, Người cũng cho rằng, nếu các cán bộ, đảng viên thiếu sự rèn luyện, tu dưỡng dẫn đến sự thoái hóa, biến chất sẽ có ảnh hưởng xấu tới hành vi đạo đức, lối sống và ý thức pháp luật của quần chúng.

Thực tế hiện nay đã trở thành minh chứng rõ nét cho vấn đề này. Sự “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống” của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay đã làm giảm sút niềm tin của nhân dân với Đảng, với Nhà nước, trở thành những gương xấu, gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống đạo đức của người dân mà đặc biệt là của thế hệ trẻ.

Hồ Chí Minh cũng cho rằng, cán bộ, đảng viên muốn nêu gương sáng thì cần phải thực hiện một số nguyên tắc sau:

Thứ nhất, thực hiện tốt “nói đi đôi với làm”. Đây là một phương châm, nguyên tắc chỉ đạo hoạt động được Hồ Chí Minh xem là một tiêu chí quan trọng khi thực hành phương pháp “nêu gương”, không những thế, đây còn là một biểu hiện cụ thể và sinh động về bản chất truyền thống cách mạng của Đảng ta. Thực hiện nguyên tắc “nói đi đôi với làm” là cơ sở, nền tảng, giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên đứng vững trước mọi thử thách, vượt qua mọi gian nan để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Có như vậy, mỗi cán bộ, đảng viên mới trở thành một tấm gương về lời nói với việc làm thống nhất với nhau, nhờ đó được quần chúng quý mến, tin và noi theo. Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là chuẩn mực tuyệt vời, một tấm gương sáng ngời về sự nói đi đôi với làm. Người là một nhà tư tưởng hành động, lý

luận nhuần nhuyễn với thực tiễn, luôn gắn tư tưởng đạo đức với hành vi và hiện thực cuộc sống.

Thứ hai, đẩy mạnh thực hiện “tự phê bình và phê bình”. Đây là vũ khí sắc bén, là động lực bên trong giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên phát huy hết mọi ưu điểm, khắc phục những khuyết điểm và không ngừng vươn lên hoàn thiện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. “Tự phê bình và phê bình” cũng có thể coi là một trong những biện pháp hữu hiệu để thực hiện phương pháp “nêu gương” được Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng trong chính cuộc đời hoạt động cách mạng của mình.

Thứ ba, người cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức suốt đời. Hồ Chí Minh luôn đánh giá rất cao vai trò, sức mạnh của đạo đức cách mạng, là gốc, là nền tảng của người cách mạng, là nguồn nước làm cho tinh thần cách mạng không bao giờ cạn. Đạo đức cách mạng còn là động lực, là nguồn sức mạnh vô tận để người cán bộ, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ cách mạng của mình, nêu tấm gương sáng để nhân dân noi theo. Tuy nhiên, Hồ Chí Minh cũng khẳng định đạo đức cách mạng không phải là từ trên trời rơi xuống, là bẩm sinh mà phải qua học tập, tu dưỡng, rèn luyện. Cuộc sống luôn vận động, biến đổi, do đó, sự rèn luyện, tu dưỡng đạo đức này phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và suốt đời nếu không sẽ dễ bị tha hóa và rơi vào chủ nghĩa cá nhân, vị kỷ. Do đó, người cán bộ, đảng viên học tập, nâng cao về mặt chuyên môn cũng cần không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức cách mạng, phải tự mình “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, vừa “hồng” lại vừa “chuyên” mới có thể khiến dân tin, dân phục và mới đạt được hiệu quả trong việc tuyên truyền,

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 263.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh. *Sđđ*, t.5, tr. 644.

giáo dục, vận động quần chúng xây dựng đạo đức mới, đời sống mới.

Mặc dù rất quan tâm và coi trọng đến phương pháp “nêu gương” đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên nhưng Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở đó. Khác với quan niệm trong tư tưởng giáo dục của Nho giáo nói chung và Khổng Tử nói riêng là chủ yếu nhấn mạnh, đặt trọng tâm nêu gương vào những người cầm quyền, những người lãnh đạo, quản lý xã hội thì Hồ Chí Minh cho rằng, giáo dục đạo đức là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Do đó, trong xã hội ai cũng là chủ thể và đồng thời là đối tượng của giáo dục đạo đức và, vì thế, ai cũng có thể và cần phải trở thành một tấm gương sáng về đạo đức.

Theo phương châm đó, trong gia đình, ông bà, cha mẹ cần trở thành tấm gương sáng cho con cái, anh chị là tấm gương tốt với các em; trong nhà trường, thầy cô giáo là tấm gương cho học trò; ngoài xã hội, cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, đảng viên trở thành tấm gương cho quần chúng... bất cứ người nào cũng có thể trở thành tấm gương cho người khác trong bất cứ một lĩnh vực nào.

Hồ Chí Minh cũng cho rằng, nêu gương về đạo đức cần được thể hiện trên cả ba phương diện, ba mối quan hệ: đối với mình, đối với mọi người và đối với công việc.

Đối với mình: không ngừng học tập, rèn luyện nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, tu dưỡng, trau dồi đạo đức cách mạng, không được tự cao, tự đại và luôn có ý chí cầu tiến. Bên cạnh đó, mỗi người phải thường xuyên tự phê bình, kiểm điểm để phát triển điều hay, hạn chế, sửa đổi, khắc phục những điều chưa tốt của bản thân, phải coi việc tự phê bình mình như việc rửa mặt hàng ngày.

Đối với mọi người: luôn giữ thái độ chân

thành, thật thà, khiêm tốn, đoàn kết; không đối trá, lừa lọc; nghiêm túc phê bình những sai sót, khuyết điểm, hạn chế của người khác trên cơ sở nhân văn, mong muốn họ sửa chữa sai lầm và trở nên tiến bộ.

Đối với công việc: nói phải đi đôi với làm; việc công phải đặt lên trước việc tư; phải tận tâm, tận tụy, không ngại khó khăn, gian khổ để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao; việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm; việc xấu dù nhỏ mấy cũng tránh.

Nhằm phát huy vai trò của phương pháp nêu gương về đạo đức trong việc giáo dục đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh còn phát động phong trào “người tốt, việc tốt” để tuyên dương những người tốt, việc tốt và giúp cho mỗi người tự thấy rằng mình có thể noi gương những người tốt hay tự bản thân mình cũng có thể làm những việc tốt để trở thành người có ích, trở thành tấm gương cho người khác noi theo. Người nói: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”⁽⁷⁾. Phong trào đó đã trở thành phong trào thi đua sôi nổi và rộng khắp trong toàn xã hội. Hồ Chí Minh cũng chỉ ra rằng, trong xã hội ta người tốt, việc tốt nhiều lắm, ở đâu cũng có, bất kỳ ngành nào, giới nào, địa phương hay lứa tuổi nào cũng có. Họ sẽ là những tấm gương tốt lôi kéo quần chúng noi theo. Theo Hồ Chí Minh: nếu mỗi người tốt là một bông hoa đẹp thì cả dân tộc ta sẽ là một vườn hoa đẹp.

Giống như Khổng Tử, Hồ Chí Minh không chỉ là người coi trọng và nhấn mạnh phương pháp “nêu gương” trong giáo dục đạo đức mà cả cuộc đời và sự nghiệp của Người

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 558.

còn là tấm gương sáng cho toàn thể nhân dân noi theo. Nét độc đáo của phương pháp nêu gương trong giáo dục đạo đức ở Hồ Chí Minh thể hiện ở chỗ, Người không những tiếp thu, kế thừa, bổ sung, phát triển, vận dụng sáng tạo phương pháp này vào thực tiễn cách mạng nước ta mà Người còn thực hành phương pháp “nêu gương” nhuần nhuyễn và hết sức mẫu mực. Bản thân Người là một tấm gương đạo đức vĩ đại, một hình ảnh tuyệt vời về một người lãnh đạo, người đầy tớ trung thành suốt đời phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân. Tấm gương đạo đức của Người đã vượt ra khỏi lãnh thổ Việt Nam và có ảnh hưởng sâu rộng trên toàn thế giới.

Những tư tưởng của Hồ Chí Minh về phương pháp nêu gương trong giáo dục đạo đức vẫn còn giữ nguyên ý nghĩa và giá trị thiết thực đối với xã hội ta hiện nay.

Sau khi tiến hành công cuộc đổi mới, nền kinh tế của nước ta đã chuyển từ chế độ kinh tế tập trung bao cấp sang kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực tế ở nước ta sau một thời gian xây dựng và phát triển kinh tế thị trường, xã hội đã có những bước chuyển đổi căn bản. Đất nước thoát khỏi cuộc khủng hoảng toàn diện, cuộc sống của con người cả về vật chất và tinh thần đều được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên, kinh tế thị trường cũng kéo theo những mặt trái của nó. Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường cùng sự lên ngôi của đồng tiền, sự tôn sùng giá trị vật chất và lối sống thực dụng, vị kỷ đã dẫn tới khả năng làm tha hóa chủ nghĩa nhân đạo, lòng nhân ái, những giá trị đạo

đức truyền thống - vốn là nét tình cảm đẹp đẽ nhất trong tâm hồn mỗi con người Việt Nam.

Thực trạng xuống cấp về mặt đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ các tầng lớp nhân dân mà đặc biệt là các cán bộ, đảng viên đang trở thành một hồi chuông cảnh tỉnh, một lực cản đối với sự phát triển của toàn xã hội. Trước nguy cơ đó, đòi hỏi Đảng và Nhà nước ta cần phải quay trở lại nghiên cứu, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức mà đặc biệt là cần phải quan tâm đến phương pháp “nêu gương” trong giáo dục đạo đức theo tư tưởng của Người. Việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta là minh chứng rõ nét nhất cho quan điểm của Đảng ta về vấn đề này.

Với cuộc vận động này, mục tiêu lớn nhất của Đảng ta là để cho tất cả mọi người dân mà đặc biệt là đội ngũ cán bộ, đảng viên học theo tấm gương đạo đức của Bác để trở thành những con người vừa “hồng”, vừa “chuyên”, người có ích cho xã hội. Sau một thời gian thực hiện, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đã đạt được những hiệu quả rất rõ nét, phong trào tiếp tục đi vào chiều sâu, có tác động tích cực đến động cơ phấn đấu, rèn luyện, học tập của mọi người mà nhất là đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo ra sự chuyển biến trong chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực. Điều này càng khẳng định rằng, trong bất kỳ thời đại nào, hoàn cảnh nào, “nêu gương” cũng là một phương pháp điển hình và mang lại hiệu quả cao trong giáo dục đặc biệt là giáo dục đạo đức./.

